

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 31/5/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hoa

2. Ông Siu Tơ Lul, Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Du huyện Chư Sê, Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Rơ Mah T, sinh ngày 02/3/1998, tại: Huyện S, Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kpuih P và bà RMah T; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 02/3/2018. Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

2. Kpă L, sinh ngày 07/8/1999, tại: Huyện S, Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng G, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor K và bà Kpă K; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 02/3/2018. Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

3. Rơ Mah H, sinh ngày 31/10/2001(đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 12 ngày), tại: Huyện S, Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Siu P và bà Rơ Mah B; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 02/3/2018. Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo Rơ Mah H:* Ông Siu P và bà Rơ Mah B (cha mẹ đẻ); Nơi cư trú: Làng B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Rơ Mah H:* Ông Thiều Hữu M, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Làng M, xã D, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Rah Lan N, sinh ngày 03/7/2002

Đại diện hợp pháp của Anh Rah Lan N: Ông Siu V và bà Rah Lan M (cha mẹ đẻ); Nơi cư trú: Làng T, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Rah Lan T, sinh ngày 15/01/2000. Nơi cư trú: Làng T, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người phiên dịch tiếng Jarai: Bà Nay H'Chim; Công tác tại: Bệnh viện đa khoa huyện Chư Sê, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 12/01/2018, anh Nguyễn Văn T cùng anh Rah Lan N, anh Siu N và anh Rah Lan T rủ nhau đến đám cưới của gia đình anh Kpuih D ở làng T, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai để chơi, uống rượu. Khi đi anh Nguyễn Văn T mang theo 01 con dao thái lan (cán bằng gỗ, dài khoảng 20 cm) để ở trong túi quần; còn anh Rah Lan N, anh Siu N và anh Rah Lan T mỗi người mang theo 01 cây tuýp sắt dài khoảng 60 cm đến cất giấu ở gần chỗ đám cưới để nhằm mục đích bảo vệ bản thân. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong thì anh Nguyễn Văn T, anh Rah Lan N, anh Siu N và anh Rah Lan T cùng nhau đi ra chỗ đồng lửa gần đám cưới ngồi chơi. Lúc này, Rơ Mah T đang ngồi trong đám cưới đã nói với Rơ Mah H và Kpă L: “*đánh nhau không?*”, Rơ Mah H hỏi: “*đánh ai ?*” thì Rơ Mah T trả lời: “*đi ra ngoài đường thì biết*”. Tất cả đồng ý cùng nhau đi ra ngoài đường thì nhìn thấy anh Nguyễn Văn T, anh Rah Lan N, anh Siu N và anh Rah Lan T đang ngồi ở bên đồng lửa chơi nên Rơ Mah T nói: “*thằng nào lúc này kiếm tao thì bước ra đây*”, Rơ Mah H nói: “*lấy gậy của bọn nó đánh bọn nó*”. Rơ Mah H lấy được 01 cây gậy sắt dài khoảng 60 cm (của nhóm anh Nguyễn Văn T đang để ở dưới đất) đưa cho Rơ Mah T. Rơ Mah T tay phải cầm cây gậy sắt đánh 01 cái vào vùng cổ bên trái làm anh Nguyễn Văn T ngã xuống đường thì Kpă L chạy lại dùng chân phải đạp liên tiếp 04 cái vào lưng làm anh Nguyễn Văn T ngất xỉu. Cùng lúc này, Rơ Mah H đã cầm con dao thái lan dài 26 cm (mang theo trong người) đâm liên tiếp 08 nhát vào lưng của anh Nguyễn Văn T gây thương tích. Thấy anh Nguyễn Văn T bị đánh nên anh Rah Lan N đã dùng tay, chân đánh Kpă L thì bị Rơ Mah T cầm cây gậy sắt đánh 01 cái vào vùng cổ làm anh Rah Lan N ngã xuống đường nhưng không gây thương tích gì; còn anh Rah Lan T cầm cây gậy sắt dài khoảng 60 cm đánh 01 cái vào vai làm Kpă L ngã xuống đường nhưng không gây thương tích gì. Sau khi sự việc xảy ra,

anh Nguyễn Văn T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 24/TgT - TTPYGL, ngày 12/02/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sáu sẹo vết thương phần mềm: Bốn vết lưng trái kích thước mỗi vết (6,5 x 0,3) cm; (3 x 0,3) cm; (2 x 0,2) cm; (2,5 x 0,2) cm và hai vết lưng phải kích thước (1,2 x 0,2) cm và (2 x 0,3) cm, sẹo liền: 9% (M I.3 - T63).

- Tổn thương màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu không để lại di chứng: 4% (M III.1 - T24).

2. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 13% (Mười ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Rơ Mah T, Kpă L và Rơ Mah H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Rơ Mah T từ 24 đến 27 tháng tù. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kpă L từ 21 đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Rơ Mah H từ 18 đến 21 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 26 cm (cán dài 11 cm, lưỡi dao nhọn dài 15 cm) và 01 cái áo khoác dài tay có màu xám, viền cổ và dây kéo màu đen, trên lưng có 08 vết rách là vật chứng của vụ án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Rơ Mah H thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 12/01/2018, tại làng T, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai, mặc dù anh Nguyễn Văn T không có hành vi trái pháp luật gì đối với Rơ Mah T nhưng T đã rủ Kpă L và Rơ Mah H đánh anh T. Rơ Mah H lấy 01 cây gậy sắt dài khoảng 60 cm (của nhóm anh Nguyễn Văn T đang để ở dưới đất) đưa cho Rơ Mah T. Rơ Mah T tay phải cầm cây gậy sắt đánh 01 cái vào vùng cổ bên trái làm anh Nguyễn Văn T ngã xuống đường. Kpă L chạy lại dùng chân phải đạp liên tiếp 04 cái vào lưng làm anh Nguyễn Văn Thiện ngã xỉu. Cùng lúc này, Rơ Mah Hậu đã cầm con dao thái lan dài 26 cm (mang theo trong người) đâm liên tiếp 08 nhát vào lưng của anh Nguyễn Văn T gây thương tích 13 %.

Hành vi của Rơ Mah T và đồng bọn thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Đây là tình tiết định khung hình phạt chuyển khoản từ khoản 1 sang điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét đây là vụ án có nhiều người tham gia song là đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, các bị cáo chỉ rủ rê và cùng nhau thực hiện tội phạm, trong đó:

Rơ Mah T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác trong đó có Rơ Mah H là người dưới 18 tuổi, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã trực tiếp dùng gậy sắt đánh vào vùng cổ của anh T làm anh T ngã xuống tạo điều kiện cho các đồng phạm khác gây tích cho anh T. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Đối với Kpă L và Rơ Mah H là những người giữ vai trò đồng phạm, thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Trong đó, bị cáo Rơ Mah H là người trực tiếp dùng dao đâm nhiều nhát vào lưng gây ra thương tích cho bị hại.

Tội phạm mà các bị cáo gây ra xâm phạm sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Nguyên nhân động cơ phạm tội là do ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, các bị cáo T và L hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Rơ Mah H tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng quy định tại các Điều 91 và 101 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo L

giữ trò thứ yếu trong vụ án và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Đối với anh Rah Lan N là người đã có hành vi dùng tay đánh Rơ Mah T nhưng không gây thương tích gì, Rơ Mah T đã tự nguyện làm đơn xin từ chối giám định thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Rah Lan N là phù hợp.

[6]. Đối với anh Rah Lan T là người đã có hành vi dùng gậy sắt đánh vào vai Kpă L nhưng không gây thương tích gì, Kpă L đã tự nguyện làm đơn xin từ chối giám định thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Rah Lan T là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Trong đó, Rơ Mah T bồi thường 15.500.000đ (Mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng), Kpă L bồi thường 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm ngàn đồng) và Rơ Mah H bồi thường 27.500.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng). Bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 01 con dao dài 26 cm (cán dài 11 cm, lưỡi dao nhọn dài 15 cm) và 01 cái áo khoác dài tay có màu xám, viền cổ và dây kéo màu đen, trên lưng có 08 vết rách là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Rơ Mah T, Kpă L và Rơ Mah H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Rơ Mah T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt 02/3/2018.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kpă L 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt 02/3/2018.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Rơ Mah H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt 02/3/2018.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 26 cm (cán dài 11 cm, lưỡi dao nhọn dài 15 cm) và 01 cái áo khoác dài tay có màu xám, viền cổ và dây kéo

màu đen, trên lưng có 08 vết rách. Đặc điểm nhận dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Xử buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án; bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường và hình phạt đối với các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của họ có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC, LS, BH, NCQL, NVLQ
- THA hình sự;
- Chi cục THA DS huyện Chư Sê
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Dậu